TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG ANA** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 06 - 5 - 2025
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thế Chiến và ông Huỳnh Tấn Sinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 06/5/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 231/2024/TLST - HNGĐ ngày 04/11/2024 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 02/4/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2025/QĐST-DS ngày 18/4/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị H R Aliô, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Buôn D, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Y K APuôt, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Buôn K, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ghi ngày 11/10/2024 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị H R Aliô trình bày:*

Tôi và anh Y K APuôt tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 07/5/2018 tại UBND xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vợ chồng tôi sống thuận hoà hạnh phúc được thời gian đến cuối năm 2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không khắc phục được. Từ đầu năm 2020 cho đến nay, vợ chồng tôi sống ly

thân. Nay tôi nhận thấy không còn tình cảm với anh Y K APuôt, mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài, đời sống chung không thể tiếp tục nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Y K APuôt.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng tôi chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Y K APuôt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, cố tình không tham gia tố tụng.*

Các đương sự vắng mặt nên không tiến hành tranh luận được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana phát biểu ý kiến: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật là *"Tranh chấp ly hôn"*. Bị đơn cư trú tại huyện K nên Toà án nhân dân huyện Krông Ana thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định, đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tư cách tham gia tố tụng: Xác định nguyên đơn chị H R Aliô, bị đơn anh Y K APuôt là đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thu thập chứng cứ: Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, cho chị H R Aliô được ly hôn với anh Y K APuôt.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị H R Aliô phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị H R Aliô khởi kiện xin ly hôn với anh Y K APuôt. Đây là quan hệ tranh chấp *"Tranh chấp ly hôn"*. Bị đơn anh Y K APuôt cư trú tại buôn K, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị H R Aliô có đơn xin xét xử vắng mặt . Bị đơn anh Y K APuôt đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, cũng không có căn cứ cho việc vắng mặt của anh Y K APuôt là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[3]. Về quan hệ hôn nhân : Chị H R Aliô và anh Y K APuôt kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 07/5/2018 tại UBND xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận . Sau khi kết hôn chị H R Aliô và anh Y K APuôt chung sống hạnh phúc với nhau đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp nên vợ chồng thường xảy ra cãi vã. Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp: Vợ chồng chị H R Aliô và anh Y K APuôt có mâu thuẫn như thế nào thì chính quyền địa phương không rõ, vì anh chị không có thông báo với chính quyền địa phương; tuy nhiên, vợ chồng anh Y K APuôt và chị H R Aliô đã ly thân từ năm 2020 cho đến nay.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Y K APuôt và chị H R Aliô đã trầm trọng và kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H R Aliô là phù hợp.

[4]. Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng giữa anh Y K APuôt và chị H R Aliô không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về tài sản chung: Không có nên không đề cập giải quyết.

[6]. Về nợ chung: Không có nên không đề cập giải quyết.

[7]. Về án phí: Chị H R Aliô phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2023/0008570 ngày 25/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều

271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H R Aliô, chị H R Aliô được ly hôn với anh Y K APuôt.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng giữa anh Y K APuôt và chị H R Aliô không có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3]. Về án phí: Chị H R Aliô phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Bi ên lai thu số AA/2023/0008570 ngày 25/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa , có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS;
- UBND xã D;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Đỗ Văn Thành